

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HS-ST

Ngày 11 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đăng Thiện

Ông Nguyễn Văn Sâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022;

Đối với bị cáo: **Lê Văn C**, sinh ngày 01/5/1981 tại: Xã B, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 00/12 (không biết chữ); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; Có vợ là Trịnh Thị Th và 06 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/7/2022 đến nay; Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trịnh Thị Th, sinh năm 1984, địa chỉ: Khu 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Lê Đức T3, sinh năm 1967, địa chỉ: Thôn H, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

2. Anh Lê Đình Chiến, sinh năm 1966, địa chỉ: Thôn N, xã X, huyện Tĩnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 29/7/2022 Công an xã Xuân Hồng phối hợp cùng Công an huyện Thọ Xuân thực hiện việc tuần tra, bảo đảm an ninh trật tự tại thôn Vân Lộ, xã Xuân Hồng phát hiện Lê Đức T3, sinh năm 1967, trú tại thôn Hùng Mạnh, xã Xuân Hồng, huyện Thọ Xuân đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Lê Đức T3 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn, niêm phong trong phong bì ký hiệu M. Thọ khai nhận là ma túy vừa mua của Lê Văn C, sinh năm 1981, trú tại khu 2, thị trấn T, huyện T với giá 500.000 đồng, mục đích mua để sử dụng, chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ; Cơ quan Công an còn thu giữ của Lê Đức T3 01 xe mô tô nhãn hiệu NEWANGELHI màu xanh, biển kiểm soát 36K4 – 9852; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ bạc, gắn sim số 0947776360.

Ngày 31/7/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thọ Xuân đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn C ở khu 2, thị trấn Thọ Xuân. Kết quả khám xét đã thu giữ các tang vật chứng gồm: 02 gói giấy màu trắng bên trong chứa các cục vụn màu trắng ngà; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các cục vụn màu trắng, bên ngoài quấn băng dính màu đen. Số vật chứng trên được thu giữ niêm phong trong phong bì ký hiệu M1; Số tiền 5.000.000 đồng, niêm phong trong phong bì ký hiệu M2; 02 cân tiểu ly và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Ngày 01/8/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thọ Xuân đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy đã thu giữ, để xác định khối lượng (trọng lượng), loại ma túy. Tại bản kết luận giám định số 2678/KL-KTHS ngày 08/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,031g, loại: Heroine.

- Các cục vụn màu trắng ngà đựng trong 01 gói giấy nhỏ màu trắng và 01 gói nhỏ bằng giấy màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,419g, loại Heroine.

- Các cục vụn màu trắng ngà đựng trong 01 túi nilon màu trắng bên ngoài quấn băng dính màu đen của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,274g, loại Heroine.

Ngày 19/8/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thọ Xuân đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 225/QĐ-CSĐT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định số tiền đã thu giữ là tiền thật hay tiền giả.

Tại bản kết luận giám định số 2903/KL-KTHS ngày 26/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Toàn bộ số tiền thu giữ gửi giám định là tiền thật.

Quá trình điều tra, Lê Văn C khai nhận: Nguồn gốc số ma túy Cơ quan Công an đã thu giữ tại nhà C và số ma túy đã bán cho Lê Đức T3 là do C mua của một người đàn ông tên Hiếu, có vợ tên Hà ở xã Thiệu Lý, huyện Thiệu Hóa vào cuối tháng 7 năm 2022 với giá 2.800.000 đồng. Sau khi mua ma túy về C dùng cân tiểu ly chia ra thành nhiều gói nhỏ, mục đích để bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29/7/2022 Lê Văn C đang ở nhà, thì nhận được điện thoại từ số 0947776360 của Lê Đức T3 gọi vào số điện thoại 0326621884 của Lê Văn C hỏi mua ma túy với giá 500.000 đồng, C đồng ý và hẹn gặp Thọ tại Chợ Vực, xã Xuân Hồng để trao đổi mua bán ma túy. C điều khiển xe mô tô màu đỏ (xe của chị Trịnh Thị Th) đi đến điểm hẹn bán cho Lê Đức T3 01 gói ma túy, lấy số tiền 500.000 đồng, sau đó đi xe về nhà cất số tiền 500.000 đồng vào trong túi sách của vợ (là Trịnh Thị Th) để trong phòng ngủ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nguồn gốc số ma túy theo lời khai của Lê Văn C theo quy định, xác định có một người tên Lê Hữu Hiếu, sinh năm 1983, trú tại thôn 5, xã Thiệu Lý, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; có vợ là Lê Thị Hà, sinh năm 1985. Tuy nhiên hiện tại Lê Hữu Hiếu không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi của Lê Hữu Hiếu để tiếp tục điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi mua 0,031 gam ma túy, loại heroine của Lê Đức T3, mục đích mua ma túy là để sử dụng. Tuy nhiên, do khối lượng chất ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nên Cơ quan điều tra đã chuyển Công an huyện Thọ Xuân ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Thọ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với chiếc xe mô tô Lê Văn C khai đã sử dụng để đi mua bán ma túy, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Trịnh Thị Th, nên Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ.

* Về vật chứng và các đồ vật, tài sản thu giữ liên quan vụ án:

Quá trình điều tra xác định xe mô tô nhãn hiệu NEWANGELHI màu xanh, biển kiểm soát 36K4 – 9852 là tài sản hợp pháp của anh Lê Đình Chiến, anh Chiến không biết việc Lê Đức T3 sử dụng để đi mua ma túy. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thọ Xuân đã ra quyết định trả lại tài sản cho anh Chiến là phù hợp.

Đối với vật chứng vụ án và các tài sản, đồ vật còn lại, gồm: Toàn bộ số ma túy đã thu giữ còn lại sau giám định; 02 cân tiểu ly; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ bạc và số tiền 5.000.000 đồng, hiện đang được quản lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSTX ngày 26/12/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma

túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn C thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Văn C, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử,

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với số ma túy còn lại sau giám định, đựng trong 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với số tiền 500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đỏ bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen;

- Tịch thu tiêu hủy đối với: 02 cân tiểu ly đã qua sử dụng.

- Trả lại cho chị Trịnh Thị Th số tiền 4.500.000 đồng;

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt và được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn C tại phiên tòa hôm nay, là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, Biên bản khám xét, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại khu vực Chợ Vực, xã X, huyện TLê Văn C đã có hành vi bán trái phép cho Lê Đức T3 0,031g ma túy, loại: Heroine lấy số tiền 500.000 đồng. Khi Lê Đức T3 đang đi tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thọ Xuân và Công an xã Xuân Hồng phát hiện, lập biên bản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thọ Xuân đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn C tại khu 2, thị trấn T, huyện T phát hiện và thu giữ của Lê Văn C 2,693g ma túy, loại: Heroine đang cất giấu với mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời. Như vậy, bị cáo Lê Văn C phải chịu trách nhiệm với tổng khối lượng chất ma túy là 2,724g Heroine.

Bị cáo Lê Văn C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo Lê Văn C đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây nên tâm lý hoang mang, bất bình trong nhân dân. Tệ nạn về ma túy không những làm hủy hoại đến sức khỏe, mà còn là điều kiện làm nảy sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS. Tội phạm về ma túy, còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác, đã và đang làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế, xã hội và an ninh trật tự. Bị cáo Lê Văn C nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì hám lợi, muốn có tiền để tiêu xài, bị cáo đã bất chấp pháp luật mua ma túy về cất giấu, chia nhỏ và bán lại cho các đối tượng khác nhằm mục đích vụ lợi. Vì vậy, cần thiết phải xử lý vụ án nghiêm minh, xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, bắt cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, cũng như đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói C.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn C lần đầu phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét giảm cho bị cáo Lê Văn C một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm hòa nhập với xã hội.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy: Cần thiết phải xử phạt bị cáo Lê Văn C bằng hình phạt tù, với mức án như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, đảm bảo được tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Đối với thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam được tính vào thời gian chấp hành hình phạt cho bị cáo. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Lê Văn C không có nghề nghiệp, thu nhập; hoàn cảnh gia đình khó khăn, đông con nhỏ, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Đối với toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, được đựng trong 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, đây là vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với tổng số tiền 5.000.000 đồng, Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét nơi ở của Lê Văn C, xác định có 500.000 đồng là tiền do bị cáo C phạm tội mà có, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; đối với số tiền còn lại 4.500.000 đồng, là tiền của chị Trịnh Thị Th, xác định không liên quan đến tội phạm, nên cần trả lại cho chị Th.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đỏ bạc thu giữ của Lê Đức T3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen thu giữ của bị cáo Lê Văn C, xác định đây là phương tiện bị cáo C và Lê Đức T3 sử dụng liên lạc mua bán ma túy với nhau, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với: 02 cân tiểu ly đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo C, có liên quan đến tội phạm và hiện không còn giá trị, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Vật chứng trên hiện đang được quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

[8] Về các tình tiết liên quan đến vụ án: Quá trình điều tra, bị cáo Lê Văn C khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là C mua của một người đàn ông tên Hiếu, có vợ tên Hà ở xã Thiệu Lý, huyện Thiệu Hóa vào cuối tháng 7 năm 2022 với giá 2.800.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh theo quy định, xác định có một người tên Lê Hữu Hiếu, sinh năm 1983, trú tại thôn 5, xã Thiệu Lý, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; có vợ là Lê Thị Hà, sinh năm 1985. Tuy nhiên hiện tại Lê Hữu Hiếu không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì, nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi của Lê Hữu Hiếu để tiếp tục điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Lê Đức T3 đã có hành vi mua 0,031g ma túy, loại Heroine của C, với mục đích sử dụng cá nhân. Xét Lê Đức T3 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Khối lượng chất ma túy tàng trữ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan điều tra đã chuyển Công an huyện Thọ Xuân ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Lê Đức T3, là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô bị cáo Lê Văn C khai đã sử dụng để đi mua bán ma túy, quá trình điều tra xác định, đây là tài sản của chị Trịnh Thị Th, nên Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ, là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; **khoản 1 Điều 293**; khoản **1, 4** Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”,

Xử phạt bị cáo Lê Văn C 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành ghi vụ Lê Văn C, được dán kín, niêm phong. Bên trong là toàn bộ bao gói mở niêm phong và số ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với số tiền 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đỏ bạc không có nắp sau, gắn 01 thẻ sim, có số imei1: 353872084300354, imei: 353872084300362 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen có số ime1 354179109167357, imei2: 354179109667356.

- Trả lại cho chị Trịnh Thị Th số tiền 4.500.000 đồng (*bốn triệu năm trăm nghìn đồng*);

- Tịch thu, tiêu hủy đối với: 02 cân tiểu ly đã qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, hiện trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 14 ngày 28/12/2022.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Lê Minh Tiến**